

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 98/2021/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2021 về việc “Ly hôn , tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị L - sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn H, xã X, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Khương D - sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn M, xã M, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTWQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Khương D.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Khương D, được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 23 tháng 01 năm 2018, tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện H, tỉnh

Thanh Hóa. Nay anh và chị xét thấy, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

- *Về quyền nuôi con chung*: Công nhận chị Lê Thị L và anh Nguyễn Khương D có 02 con chung, cháu đầu là Nguyễn Huy C, sinh ngày 10/10/2018; cháu thứ hai là Nguyễn Phúc Th, sinh ngày 07/12/2020. Nay anh, chị thống nhất, giao cháu Nguyễn Phúc Th cho chị L trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, còn cháu Nguyễn Huy C, do anh D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Anh, chị được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở, ngăn cấm.

- *Về tài sản và công nợ chung*: Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Khương D, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nghĩa vụ chịu án phí*: Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Khương D, thống nhất chị Lưu tự nguyện nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp, theo biên lai thu số: AA/2019/0008255 ngày 06/7/2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hậu L;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã X;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Nguyễn Văn Nghi**